

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 26/6/2017

Về tranh chấp: “Ly hôn, nuôi
con chung”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hảo Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Ngọc Trâm**.
2. Bà **Bùi Thị Hoa Mai**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Đặng Quốc Sĩ** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2017/ST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2017/QĐST- HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh – Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị **Đỗ Thị Bích V**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 12 năm 2017, lời trình bày trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn N trình bày:

Anh và chị V tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn vào năm 2009 tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh. Hôn nhân là do tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Vợ chồng sống hạnh phúc **đến tháng 05/2016** thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn chủ yếu do chị V cờ bạc và bán tài sản trong nhà để đánh bạc. Vợ chồng ly thân từ tháng 11/2016 cho đến nay. Hiện tình cảm không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị V.

Anh chị chung sống có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 27/5/2008 và Nguyễn Tấn T, sinh ngày 30/6/2011, hiện con chung đang sống cùng với anh. Khi ly hôn, anh yêu cầu được nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không có ai nợ lại hai vợ chồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa cho thấy, anh N và chị V chung sống vợ chồng từ năm 2007, có đăng ký kết hôn năm 2009. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn và anh chị đã không còn chung sống từ tháng 11/2016 nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh N.

Về con chung: Giao Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 27/5/2008 và Nguyễn Tấn T, sinh ngày 30/6/2011 cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh N trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

Anh N chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Đỗ Thị Bích V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham dự phiên tòa nên Hội đồng xét xử vắng mặt chị V là có căn

cứ theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Đỗ Thị Bích V chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2007, hôn nhân là do tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2009. Quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh N cho rằng do vợ chồng bất đồng quan điểm thường xuyên xảy ra mâu thuẫn chủ yếu là do chị V cờ bạc và bán tài sản gia đình để đánh bạc, cuộc sống chung không còn hạnh phúc vợ chồng không còn sống chung từ tháng 11/2016 cho đến nay nên anh yêu cầu ly hôn với chị V. Qua xác minh mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn của anh N là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 27/5/2008 và Nguyễn Tấn T, sinh ngày 30/6/2011. Hiện cháu T và cháu T đang sống ổn định cùng với anh N, để đảm bảo cho sự phát triển bình thường của hai cháu nên xem xét cho anh N được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T và cháu T là hợp lý. Ghi nhận anh N không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

Anh N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn N đối với chị Đỗ Thị Bích V.

Anh Nguyễn Văn N được ly hôn với chị Đỗ Thị Bích V.

Về con chung: Giao anh N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 27/5/2008 và Nguyễn Tấn T, sinh ngày 30/6/2011.

Ghi nhận anh N không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

Về tài sản chung và nợ chung: Anh N không yêu cầu giải quyết nên ghi nhận.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp theo biên lai thu số **0003545** ngày **05** tháng **01** năm 2017 và biên lai thu số 0003705 ngày 23 tháng 02 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận anh N đã nộp xong tiền án phí.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh.
- VKSND tỉnh Tây Ninh
- VKSND huyện Hoà Thành.
- THADS huyện Hoà Thành.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA